TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HSST
Ngày: 16/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thạch
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thông Thái
2. Bà Thái Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Liệt Quốc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 121/2019/HSST, ngày 20/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/HSST ngày 03/01/2020, đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Quốc M (tên gọi khác: Heo), sinh năm: 1990; tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký nhân khẩu tại: khu phố 9, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; tạm trú tại: thôn Vĩnh Phúc, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 2/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Huỳnh V và bà Nguyễn Thị L; vợ: Phạm Thị Thu N, sinh năm 1994; con: có 01 người, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; hoạt động nhân thân: năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện T, xử phạt 18 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích" tại bản án số: 18/2011/HSST ngày 29.3.2011, đến ngày 25.4.2012 chấp hành xong hình phạt, về cư trú tại địa phương. (đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt ngày 23.10.2019 và có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn L (tên gọi khác: L Bụi), sinh năm: 01/9/2001; tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký nhân khẩu tại: xóm 4, thôn Lạc Trị, xã Phú Lạc, huyện T, tỉnh Bình Thuận; tạm trú tại: thôn Vĩnh Phúc, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Trần Văn Lăn H và bà Bùi Thị A; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt ngày 23.10.2019 và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1996; trú tại: thôn Vĩnh Phúc, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận (có mặt)

- Người làm chứng: Thái Quang Đ, sinh năm 1966; trú tại: xóm 5B, thôn Phú Hòa, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận – Nhân viên phòng bán vé xe Đông Hưng tại khu phố 5, Liên Hương (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 23.10.2019 tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) – Công an tỉnh Bình Thuận, phối hợp với Công an huyện T và Công an xã V tiến hành kiểm tra phòng số 6, nhà nghỉ Trâm Anh thuộc thôn Vĩnh Phúc, xã V, huyện T. Qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang Trần Văn L có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Kim C, có Huỳnh Quốc M người liên quan chứng kiến. Thu giữ 01 gói nylon không màu, kích thước 0,2cm x 3,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, L khai đó là ma túy đá, thu giữ trong hộp giấy màu đen trên nền phòng có 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, L khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho Chi và 03 gói nylon không màu, kích thước khác nhau: khoảng (02cm x 3,5cm), (02cm x 03cm) và (1,5cm x 3cm) bên trong có chất tinh thể màu trắng, L khai nhận là ma túy đá và L khai nhận toàn bộ số ma túy đá là của Huỳnh Quốc M, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng - vàng đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng cùng số tiền 150.000 đồng. Thu của Chi 01 xe máy hiệu Lead màu đen biển số 86B1-486.07 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đen.

Cùng ngày 23/10/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện T, ra lệnh khám xét nơi ở của Huỳnh Quốc M tại phòng số 6, nhà nghĩ Trâm Anh thuộc thôn Vĩnh Phúc, xã V, huyện T. Qua khám xét thu giữ những tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án gồm:

- 01 túi da màu đen cất giấu trong tủ quần áo phòng số 6, nhà nghĩ Trâm Anh thuộc thôn Vĩnh Phúc, xã V, huyện T, bên trong túi da màu đen có đồ vật liên quan đến vụ án như sau:

- 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước 08cm x 13cm, bên trong có chứa 30 viên dạng viên nén màu xanh, mỗi viên có đặc điểm là hình tam giác, một mặt có gạch, mặt còn lại có chữ và số E47. Huỳnh Quốc M khai nhận các viên nén màu xanh là thuốc lắc (kẹo). *(niêm phong trong phòng bì số 07).*

+ 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng 4,5cm x 07cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và M khai nhận tinh thể màu trắng là Ketamin . *(niêm phong trong phong bì ký hiệu số 08).*

+ 01 túi da nhỏ màu xám có khóa kéo, bên trong túi da màu xám có 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo 01 đầu, kích thước khoảng 08cm x 13cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và M khai nhận tinh thể màu trắng là Ketamin, *(niêm phong trong phong bì số 09*)

+ 01 cân tiểu ly màu đen hình con chuột máy tính *(niêm phong trong phong bì số 10).*

+01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen có gắn số thuê bao 0865.414.331, có số Imei 1: 8696.043.115.7778, số Imei 2: 8696.0403.115.7760 ở trên giường ngủ và M xác nhận đó là điện thoại di động của M *(niêm phong trong phong bì số 11)*

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đen, có gắn số thuê bao 0326.291.741 ở dưới sàn nhà dưới gầm giường và M khai nhận đó là điện thoại di động của M.

+Phát hiện thu giữ trong sọt rác gần cửa ra vào 01 túi nylon màu trắng, có chấm tròn màu đỏ, trên túi có dán giấy ghi chữ *"Nhà xe Đông Hưng – 0865.414.331- L". (niêm phong trong phong bì số 12).*

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số: 969/KLGĐ-PC09 ngày 30/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,5851 gam; là Methamphetamine.

- Không tìm thấy thành phần các chất có trong các danh mục chất ma túy và tiền chất (được ban hành kèm theo Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ) trong 1,5404 gam mẫu M2, 12,0730 gam mẫu M3 và 36,9294 gam mẫu M5 được niêm phong gửi đến giám định.

-Mẫu M4 gửi giám định có khối lượng là 9,6903 gam, là Ketamine.

Quá trình làm việc lấy lời khai, Huỳnh Quốc M và Trần Văn L khai nhận:

Khoảng 20 giờ ngày 19/10/2019, do quen biết ngoài xã hội với 01 người tên Phát không rõ lai lịch sống tại thành phố Hồ Chí Minh, nên Phát gọi điện thoại cho Huỳnh Quốc M hỏi M có chơi hàng (tức ma túy) hay không. M nói với Phát có chơi hàng nhưng không có tiền, thì Phát nói M cứ lấy ma túy chơi đi khi nào có tiền thì trả cho Phát thì M đồng ý. M đưa số điện thoại 086.541.4331 của M, Phát nói M khoảng 4 ngày sau ra phòng vé nhà xe Đông Hưng nhận ma túy và Phát nói M giá gói ma túy là 10.000.000 đồng.

Đến khoảng 00 giờ ngày 22/10/2019 Huỳnh Quốc M và Trần Văn L đang ở chung tại phòng số 6, nhà nghỉ Trâm Anh thuộc thôn Vĩnh Phúc, xã V huyện T, M nói L:*"Ăn uống ngủ nghỉ rồi mai xuống nhà xe Đông Hưng lấy gói hàng có số điện thoại của anh và ghi tên L"*. L biết M nhờ đi lấy ma túy nên đồng ý. Đến khoảng 12 giờ ngày 23/10/2019 Trần Văn L đi đến phòng vé xe Đông Hưng thuộc khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện T nhận gói hàng (tức ma túy) từ thành phố Hồ Chí Minh gửi cho M có đặc điểm là túi nylon bao ngoài màu trắng, chấm đỏ có dán giấy ghi *"nhà xe Đông Hưng – 0965.414.331 – L"*. Thái Quang Đông là nhân viên làm việc tại nhà xe Đông Hưng đưa gói hàng cho L. L cho Đông số tiền 50.000 đồng bồi dưỡng nói để Đông uống nước. L vận chuyển chở 01 gói ma túy từ thị trấn Liên Hương về giao cho M tại phòng số 6, nhà nghĩ Trâm Anh thuộc thôn Vĩnh Phúc, xã V, huyện T. Sau khi giao gói ma túy cho M thì L đi ra ngoài mua card điện thoại. Trong lúc L đi mua card thì M khui gói ma túy kiểm tra sau đó cất giấu vào trong tủ. Khoảng 10 phút sau L về phòng thấy túi nylon bao gói đồ màu trắng ở trên nền nhà, L nhặt bỏ vào thùng rác rồi L tiếp tục đi ra ngoài mua thuốc lá khoảng 30 phút sau thì quay lại phòng. M đưa cho L 04 gói nylon màu trắng có chứa ma túy đá rồi nói L "*lát chị Chi qua đưa cho chị Chi một gói năm"* thì L hiểu M nhờ L bán cho Chi 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng. M nói L đi làm răng nhưng phòng khám răng đóng cửa nên M quay về lại phòng trọ. Khoảng vài phút sau thì Nguyễn Thị Kim C đi đến phòng trọ số 6, nhà nghỉ Trâm Anh gõ cửa phòng thì L mở cửa, Chi đưa cho L tờ tiền 500.000 đồng qua chỗ L ngồi, L nhận tiền bỏ vào hộp giấy để giao tiền lại cho M, L lấy 01 gói ma túy của M đưa cho L trước đó giao cho Chi trên nền nhà gần chỗ Chi ngồi. Lúc này M đang nằm trên giường thì lực lượng Công an vào phòng bắt quả tang, thu giữ tang vật chứng.

Ngoài lần bán ma túy bị bắt quả tang, Nguyễn Thị Kim C còn khai nhận đã mua ma túy 02 lần, 02 gói ma túy đá trước đó của Trần Văn L và Huỳnh Quốc M vào các ngày 16/10/2019 và 21/10/2019, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 16/10/2019 Nguyễn Thị Kim C sử dụng nick zalo tên *"Chi June"* nhắn tin vào nick zalo tên *"Sống tạm thời"* của Huỳnh Quốc M nội dung *"Giờ em qua lấy đồ được không anh"* thì M nhắn tin lại cho Chi là *"Có"* tức là có ma

túy. Chi đi đến phòng số 6, nhà nghĩ Trâm Anh thuộc thôn Vĩnh Phúc, xã V, huyện T, Chi đưa số tiền 500.000 đồng cho M, Trần Văn L lấy ma túy của M giao cho Chi 01 gói ma túy đá.

Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 21/10/2019 Chi đi đến phòng số 6, nhà nghĩ Trâm Anh thuộc thôn Vĩnh Phúc, xã V, huyện T, Chi đưa cho M số tiền 500.000 đồng, M là người trực tiếp đưa cho Chi 01 gói ma túy đá. Lúc mua bán có Trần Văn L chứng kiến

Bản cáo trạng số: 127/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 20/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố các bị cáo Huỳnh Quốc M, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) và bị cáo Trần Văn L, về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo điểm g khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng;

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Huỳnh Quốc M, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017); bị cáo Trần Văn L, phạm tôi: "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo điểm g khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017)

- *Đề nghị:*

- Áp dụng điểm g, khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 55, Điều 58, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt: bị cáo Huỳnh Quốc M từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội:" Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 07 năm đến 08 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội, đề nghị xử phạt bị cáo M từ 08 năm 06 tháng đến 10 năm tù.

- Áp dụng điểm g, khoản 1 Điều 250, điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt: bị cáo Trần Văn L từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội về tội: "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và từ 7 năm đến 8 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội, đề nghị xử phạt bị cáo L từ 09 năm đến 10 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015 và điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS 2015

Tịch thu tiêu hủy:

- Gói nylon đã nêu tại mục II.1 và 0,2913 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 969/1.

- Các gói nylon đã nêu tại mục II.2 và 1,2347 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 969/2.

- Gói nylon đã nêu tại mục II.3 và 3,6203 gam mẫu M3 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 969/3.

- Gói nylon đã nêu tại mục II.4 và 8,6634 gam mẫu M4 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 969/4.

- Gói nylon đã nêu tại mục II.5 và 25,8214 gam mẫu M5 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 969/5.

- 01 cân tiểu ly màu đen hình con chuột máy tính;

- 01 túi nylon màu trắng, có chấm tròn màu đỏ, trên túi có dán giấy ghi chữ *"Nhà xe Đông Hưng – 0865.414.331- L"*.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có gắn sim số thuê bao 036.812.9422 của Trần Văn L và số tiền 500.000 đồng (trong số tiền 650.000đ thu giữ tại biên lai thu tiền số 2400 ngày 12.11.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T) là số tiền bán ma túy cho Nguyễn Thị Kim C.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen có gắn số thuê bao 0865.414.331 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đen, có gắn số thuê bao 0326.291.741 và sim số 036.729.4979 thu giữ của Huỳnh Quốc M sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ - đen có sim 088.627.6796 thu giữ của Nguyễn Thị Kim C sử dụng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy.

- Buộc tịch thu sung công quỹ số tiền 1.000.000 đồng từ việc bán ma túy của M.

+Trả lại cho bị cáo Trần Văn L:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng đồng có sim số 0333.541.143 và số tiền 150.000 đồng (trong số tiền 650.000đ thu giữ tại biên lai thu tiền số 2400 ngày 12.11.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T).

+Trả lại cho Huỳnh Quốc M số tiền 2.500.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

- Đối với xe mô tô biển số 51L5-4760 đứng tên đăng ký Nguyễn Phạm Phương Trang, qua xác minh của Phòng cánh sát giao thông tỉnh Bình Thuận, tra cứu không có dữ liệu tra cứu trên toàn quốc nên chưa rõ chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng chuyển đến đội Cảnh sát giao thông huyện T để tiếp tục xác minh, làm rõ chủ sở hữu.

Lời nói sau cùng của bị cáo:

- Bị cáo Huỳnh Quốc M: Hiện nay gia cảnh bị cáo rất khó khăni, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về làm ăn nuôi con.

- Bị cáo Trấn V: bị cáo đã nông nổi nên phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm

nay, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo và chứng cứ chứng minh:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định chất ma tuý và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Huỳnh Quốc M trong quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng đã nêu, nhưng tại phiên tòa hôm nay, qua đối chất với Trần Văn L và Nguyễn Thị Kim C, bị cáo Huỳnh Quốc M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo Trần Văn L và người liên quan Nguyễn Thị Kim C, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định chất ma tuý và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ chứng cứ xác định:

Vào ngày 23.10.2019 Trần Văn L đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 9,6903 gam, là Ketamine, tử Phòng bán vé xe Đông Hưng thuộc khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện T, về đến nhà nghĩ Trâm Anh thuộc thôn Vĩnh Phúc, xã V, huyện T. để giao cho Huỳnh Quốc M cất giấu trong tủ và cũng tại đây Huỳnh Quốc M đã thống nhất cùng Trần Văn L đã thực hiện hành vi bán ma túy cho Nguyễn Thị Kim C 03 lần, 03 gói ma túy đá thu lợi số tiền 1.500.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật chứng.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số 969/KLGĐ-PC09 ngày 30/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,5851 gam; là Methamphetamine.
- Không tìm thấy thành phần các chất có trong các danh mục chất ma túy và tiền chất (được ban hành kèm theo Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ) trong 1,5404 gam mẫu M2, 12,0730 gam mẫu M3 và 36,9294 gam mẫu M5 được niêm phong gửi đến giám định.
- Mẫu M4 gửi giám định có khối lượng là 9,6903 gam, là Ketamine.

Vì vậy, bản cáo trạng số: 127/CT/VKSTP ngày 20/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Trần Văn L, về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo điểm g khoản 1 Điều 250 và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) và bị cáo Huỳnh Quốc M, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và như đã viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và mức hình phạt:

Ma tuý, là loại độc dược là chất gây nghiện mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép, đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các căn bệnh thế kỷ, làm lây truyền vi rút gây bệnh khó chữa, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, thế nhưng các bị cáo đã coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi vận chuyển, tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân và mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý về ma túy của Nhà nước, nên cần phải xử lý các bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, các bị cáo là người nghiện ma túy, nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian các bị cáo cai nghiện và cải tạo bản thân trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội đồng thời để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Hành vi các của bị cáo Huỳnh Quốc M và Trần Văn L thực hiện đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* có tính tiết định khung hình phạt *"Phạm tội 02 lần trở lên"*, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã *"thành khẩn khai báo"* , đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

Vụ án có tính đồng phạm giản đơn, trong đó Huỳnh Quốc M là người khởi xướng, rủ rê Trần Văn L cùng tham gia mua bán trái phép chất ma túy và vận chuyển trái phép ma túy cho Huỳnh Quốc M.

[5] Về xử lý tang, vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng đồng có sim số 0333.541.143, không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho Trần Văn L.

- Đối với số tiền 650.000 đồng tại biên lai thu tiền số 2400 ngày 12.11.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T thu giữ của bị cáo L, trong đó có 150.000 đồng là tiền của L không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho L còn lại 500.000đ đây là bán ma túy cho Nguyễn Thị Kim C bị thu giữ, nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với bị cáo Huỳnh Quốc M bán ma túy 2 lần thu được 1.000.000đ, đây là tiền thu lợi bất chính, nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 3.500.000 đồng thu giữ của bị cáo M tại biên lai thu tiền số 0002401 ngày 12.11.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, cón lại 2.500.000 đồng là tiền của M không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho M.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ - đen có sim 088.627.6796 thu giữ của Chi đây là phương tiện Chi dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có gắn sim số thuê bao 036.812.9422 của Trần Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen có gắn

số thuê bao 0865.414.331; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đen, có gắn số thuê bao 0326.291.741 và sim số 036.729.4979 của Huỳnh Quốc M đây là công cụ phương tiện dùng trong việc phạm tội, nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 cân tiểu ly màu đen hình con chuột, đây là công cụ phương tiện dùng trong việc phạm tội; 01 túi nylon màu trắng, có chấm tròn màu đỏ, trên túi có dán giấy ghi chữ *"Nhà xe Đông Hưng – 0865.414.331- L"* là vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các mẫu vật hoàn lại sau giám định, thì tịch thu tiêu hủy, gồm:

+ Gói nylon đã nêu tại mục II.1 và 0,2913 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 969/1.

+ Các gói nylon đã nêu tại mục II.2 và 1,2347 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 969/2.

+ Gói nylon đã nêu tại mục II.3 và 3,6203 gam mẫu M3 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 969/3.

+ Gói nylon đã nêu tại mục II.4 và 8,6634 gam mẫu M4 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 969/4.

+ Gói nylon đã nêu tại mục II.5 và 25,8214 gam mẫu M5 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 969/5.

- Đối với xe mô tô biển số 51L5-4760 đứng tên đăng ký Nguyễn Phạm Phương Trang, qua xác minh của Phòng cánh sát giao thông tỉnh Bình Thuận tra cứu không có dữ liệu tra cứu trên toàn quốc nên chưa rõ chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng chuyển đến đội Cảnh sát giao thông huyện T để tiếp tục xác minh, làm rõ chủ sở hữu để xử lý sau, là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Lead biển số 86B1-486.07 của Nguyễn Thị Kim C, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho Chi, là đúng quy định pháp luật.

[6] Về đối tượng có liên quan:

- Đối với Nguyễn Thị Kim C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính số 0727 ngày 12.11.2019 xử phạt số tiền 750.000 đồng đối với Chi, là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 người đàn ông tên Phát ở thành phố Hồ Chí Minh đã bán ma túy cho Huỳnh Quốc M, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa là có căn cứ, nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm g khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 5; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo Huỳnh Quốc M**,** phạm tội "Tàng trử trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Xử phạt: bị cáo Huỳnh Quốc M 02(Hai) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07(Bảy) năm 06(sáu) tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là**: 09(Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù** thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt (23/10/2019).

2. Căn cứ vào: điểm g khoản 1 Điều 250; điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

- Tuyên bố: bị cáo Trần Văn L**,** phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Xử phạt: bị cáo Trần Văn L 02(Hai) năm tù, về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và 07(Bảy) năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là: **09(Chín) năm tù,** thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt (23/10/2019).

3. Phần xử lý tang vật chứng: áp dụng điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên xử:

- Trả lại cho Trần Văn L 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng đồng có sim số 0333.541.143.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 500.000đ; trả lại cho Trần Văn L 150.000 đồng (Trong số tiền 650.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002400 ngày 12.11.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T thu giữ của bị cáo L).

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 1.000.000đ; trả lại cho Huỳnh Quốc M 2.500.000 đồng (Trong số tiền 3.500.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002401 ngày 12.11.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T thu giữ của bị cáo M).

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có gắn sim số thuê bao 036.812.9422 của Trần Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen có gắn số thuê bao 0865.414.331; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đen, có gắn số thuê bao 0326.291.741 và sim số 036.729.4979 của Huỳnh Quốc M và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ - đen có sim 088.627.6796 của Nguyễn Thị Kim C.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly màu đen hình con chuột và 01 túi nylon màu trắng, có chấm tròn màu đỏ, trên túi có dán giấy ghi chữ *"Nhà xe Đông Hưng – 0865.414.331-L"*

- Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật hoàn lại sau giám định, gồm:

+ Gói nylon đã nêu tại mục II.1 và 0,2913 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 969/1.

+ Các gói nylon đã nêu tại mục II.2 và 1,2347 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 969/2.

+ Gói nylon đã nêu tại mục II.3 và 3,6203 gam mẫu M3 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 969/3.

+ Gói nylon đã nêu tại mục II.4 và 8,6634 gam mẫu M4 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 969/4.

+ Gói nylon đã nêu tại mục II.5 và 25,8214 gam mẫu M5 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 969/5.

(Vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2019 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

4. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo, mỗi người phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo và người có quyền lợi liên quan, báo cho họ biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/01/2019).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKS (tỉnh + huyện);
- Công an huyện
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Thạch